ĐỀ KIỂM TRA TOÁN LỚP 6

Kiểm tra Học kỳ 1 (mức cơ bản – đề 3)

15 câu · Thời gian gợi ý: 30 phút

Họ và tên: .....

Lớp: ..... Ngày: ...../...../.....

Điểm

Câu 1. Không tính, cho biết đúng hay sai

198 : 3 là số âm.

Ghi Đ hoặc S: ☐

Câu 2. Khẳng định sau đúng hay sai?

Chữ in hoa R không có tâm đối xứng.

Ghi Đ hoặc S: ☐

Câu 3. Cho A = {1; 17; 25; 27; 28}. Số nào thuộc A?

Chọn số ∈ A

A. 22 B. 24 C. 1 D. 14

Câu 4. Giải bài toán

Bánh được đóng 10 cái một hộp, kẹo được đóng 15 cái một gói. Mẹ muốn mua số bánh bằng số kẹo. Hỏi mẹ phải mua ít nhất bao nhiêu cái bánh?

Bài giải:

.....

.....

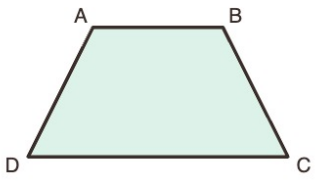
.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

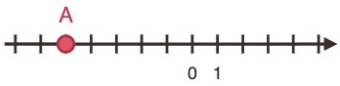
Câu 5. Khẳng định sau đúng hay sai?



Hình thang cân ABCD (AB // CD) có hai đáy AB và CD bằng nhau.

Ghi Đ hoặc S: ☐

Câu 6. Quan sát trục số



Điểm A biểu diễn số nguyên nào?

Đáp số: .....

Câu 7. Giải bài toán

Một mảnh vườn hình chữ nhật dài 18 m, rộng 4 m. Nếu tăng chiều dài thêm 7 m và giữ nguyên chiều rộng thì diện tích tăng thêm bao nhiêu mét vuông?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 8. Hình nào KHÔNG có trục đối xứng?

Chọn hình không có trục đối xứng

A. Tam giác cân

B. Tam giác thường

C. Hình chữ nhật

D. Tam giác đều

Câu 9. Tính nhẩm

2 794 + 97 = ?

Đáp số: .....

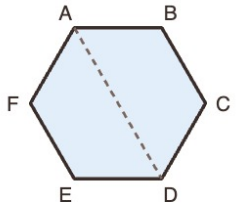
Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 10. Giải bài toán

Nhiệt độ lúc 6 giờ sáng ở bốn thành phố: Tokyo: −25 °C; Oslo: −24 °C; Ottawa: 1 °C; Sa Pa: −20 °C. Thành phố nào ấm nhất?

A. Sa Pa B. Oslo C. Ottawa D. Tokyo

Câu 11. Tính chu vi



Lục giác đều ABCDEF có đường chéo chính AD = 12 cm. Tính chu vi lục giác đều (cm).

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 12. Điền chữ số vào dấu * để số 201* chia hết cho 5

Số 201* ⋮ 5. Tìm *

A. * ∈ {5} B. * ∈ {1; 3; 5; 7; 9}

C. * ∈ {0; 2; 4; 6; 8} D. * ∈ {0; 5}

Câu 13. Điền dấu thích hợp

2^6 ... 6^2

A. < B. > C. =

Câu 14. Giải bài toán

Trong một phép chia hết, thương là 76. Nếu gấp số bị chia lên 3 lần và giảm số chia đi 5 lần thì thương mới là bao nhiêu?

Bài giải:

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 15. Tìm số

Tìm số tự nhiên nhỏ nhất có đúng 12 ước.

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

ĐÁP ÁN

Mã đề T6-HK1-15-D-48131 · Kiểm tra Học kỳ 1 (mức cơ bản – đề 3)

Câu 1: **S** · Chia hết, ước và bội số nguyên

Hai số cùng dấu nên thương dương. Vậy khẳng định sai.

Câu 2: **Đ** · Hình có tâm đối xứng

Chữ R không có tâm đối xứng. Vậy khẳng định đúng.

Câu 3: **C. 1** · Phần tử thuộc tập hợp

1 có trong danh sách phần tử của A nên $1 \in A$.

Câu 4: **30** · Toán lời văn BCNN

Số bánh phải là bội chung của 10 và 15; ít nhất là BCNN(10, 15) = 30.

Câu 5: **S** · Hình chữ nhật, hình thoi, hình bình hành, hình thang cân

Hình thang cân có hai đáy song song, hai cạnh bên bằng nhau, hai đường chéo bằng nhau, hai góc kề một đáy bằng nhau. Vậy khẳng định sai.

Câu 6: **−5** · Số nguyên, số đối

Mỗi vạch cách nhau 1 đơn vị. A nằm bên trái 0, cách 0 đúng 5 vạch nên A biểu diễn −5.

Câu 7: **28** · Chu vi và diện tích

Phần tăng thêm là hình chữ nhật 7 m × 4 m: $7 \times 4 = 28$ (m²).

Câu 8: **B. Tam giác thường** · Hình có trục đối xứng

Tam giác thường không có trục đối xứng; các hình còn lại đều có.

Câu 9: **2891** · Cộng, trừ số tự nhiên

$2\,794 + 97 = 2\,794 + 100 - 3 = 2\,894 - 3 = 2\,891$.

Câu 10: **C. Ottawa** · So sánh số nguyên

Sắp xếp: $-25 < -24 < -20 < 1$. Ottawa (1 °C) ấm nhất.

Câu 11: **36** · Tam giác đều, hình vuông, lục giác đều

Đường chéo chính dài gấp đôi cạnh nên cạnh AB = 12 : 2 = 6 (cm). Chu vi lục giác đều: $6 \times 6 = 36$ (cm).

Câu 12: **D.** $* \in \{0; 5\}$ · Dấu hiệu chia hết cho 2, 3, 5, 9

Số chia hết cho 5 khi chữ số tận cùng là 0, 5.

Câu 13: **B. >** · Lũy thừa

$2^6 = 64$, $6^2 = 36$ nên $2^6 > 6^2$.

Câu 14: **1140** · Nhân, chia số tự nhiên

Số bị chia gấp 3 lần thì thương gấp 3 lần; số chia giảm 5 lần thì thương gấp 5 lần: $76 \times 3 \times 5 = 1\,140$.

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 15: **60** · Phân tích ra thừa số nguyên tố

$60 = 2^2 \times 3 \times 5$ có $(2 + 1) \times (1 + 1) \times (1 + 1) = 12$ ước, và không có số nào nhỏ hơn có đúng 12 ước.

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký